

UNIT 5:**WONDERS OF VIETNAM****I/ NEW WORDS:****SKILLS 1**

- backdrop	(n) : nền, nền tảng
- pilgrim	(n) : người hành hương
- theme	(n) : chủ đề
- reign	(n) : triều đại
- shrine	(n) : điện thờ
- heaven/ hell	(n) : t.đường/ địa ngục
- current site	(n) : vị trí hiện tại
- ruin	(v) : tàn phá, phá hủy
- restore	(v) : khôi phục
- restoration	(n) : sự khôi phục
- focus	(n) : điểm trọng tâm
- lyric poetry	(n) : thơ trữ tình
- long-term measure	(n): biện pháp dài hạn
- severe weather condition	(n) : ĐK thời tiết khắc nghiệt